

VÀO PHỦ CHÚA TRỊNH

(TRÍCH THƯỢNG KINH KÍ SỰ)

1. Tìm hiểu chung

1.1. Tác giả Lê Hữu Trác

- Hiệu: Hải Thượng Lãn Ông, quê ở huyện Đường Hào, phủ Thượng Hồng, trấn Hải Dương (nay thuộc huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên).
- Là một danh y tâm huyết và đức độ, đồng thời cũng là một nhà văn, nhà thơ có những đóng góp đáng ghi nhận cho nước nhà.
- Tác phẩm tiêu biểu: Hải Thượng y tông tâm lĩnh gồm 66 quyển - là một công trình nghiên cứu y học xuất sắc trong thời trung đại Việt Nam.

1.2. Tác phẩm

- Tác phẩm: "Thượng kinh kí sự" là tập kí sự bằng chữ Hán, hoàn thành năm 1783, được xếp ở cuối bộ Hải Thượng y tông tâm lĩnh như một quyển phụ lục.
- Thể loại: Kí sự là một thể kí, ghi chép những sự việc, câu chuyện có thật và tương đối hoàn chỉnh.
- Đoạn trích "Vào phủ chúa Trịnh" nằm ở phần đầu tác phẩm kể về việc Lê Hữu Trác tới kinh đô, được dẫn vào phủ chúa để bắt mạch, kê đơn cho Trịnh Cán.

2. Đọc- hiểu văn bản

2.1. Cuộc sống trong phủ chúa Trịnh

- Quang cảnh:

- Khi vào phủ phải qua nhiều lần cửa, mỗi cửa đều có lính canh gác, có điểm "Hậu mã quân túc trực".
- Vườn hoa: cây cối um tùm, chim kêu ríu rít, gió đưa thoang thoang mùi hương.
- Bên trong: Có đồ đạc nhân gian chưa từng thấy, đồ nghị trượng sơn son thếp vàng.
- Đến nội cung thế tử: phải qua năm, sáu lần trướng gấm, đồ đạc sơn son thếp vàng, trên ghế bày nệm gấm, hương hoa ngào ngạt.

- Cung cách sinh hoạt:

- Nhiều nghi lễ: Khi vào phủ theo lệnh chúa thì có tên đầy tớ chạy trước hét đường, trong phủ: người giữ cửa rộn ràng.
- Lời lẽ nhắc đến chúa Trịnh và thế tử đều phải hết sức cung kính và lễ độ.
- Bữa cơm sáng đầy những của ngon vật lạ, đồ dùng mâm vàng chén bạc.
- Chúa Trịnh luôn có phi tần châu trực xung quanh.
- Thế tử bị bệnh có đến bảy tám thầy thuốc phục dịch và lúc nào cũng có người hầu ở bên.

⇒ Giá trị hiện thực: Phủ chúa với cuộc sống xa hoa, tráng lệ không đâu sánh bằng đến tột đỉnh và uy quyền tột đối của nhà chúa.

2.2. Thái độ, tâm trạng và suy nghĩ của tác giả

- Cách nhìn, thái độ của tác giả đối với cuộc sống phủ chúa: Không đồng tình với cuộc sống xa hoa, dửng dưng với sự quyến rũ của vật chất cảm thấy ngọt ngào, không có khí trời.
- Tâm trạng khi bắt mạch, kê đơn: hiểu rõ căn bệnh của thế tử và đã thẳng thắn đưa ra những kiến giải hợp lí, thuyết phục, có cách chữa đúng bệnh và bảo vệ ý kiến của mình.

⇒ Một người thầy thuốc tài năng, có kiến thức sâu rộng, già dặn kinh nghiệm, coi thường danh lợi, yêu thích cuộc sống giản dị thanh đạm.

3. Luyện tập

Câu 1: Giá trị hiện thực sâu sắc qua đoạn trích "Vào phủ chúa Trịnh".

Gợi ý làm bài

a. Mở bài

- Giới thiệu khái quát về tác giả Lê Hữu Trác và đoạn trích "Vào phủ chúa Trịnh"
- Dẫn dắt vào vấn đề: giá trị hiện thực (nêu khái quát)

b. Thân bài

- Giá trị hiện thực của đoạn trích được thể hiện rất rõ qua những chi tiết hình ảnh mà tác giả đã ghi lại trong đoạn trích:
 - Quang cảnh và cung cách sinh hoạt: cực kì xa hoa, tráng lệ không đâu sánh bằng.
 - Khi vào phủ phải qua nhiều lần cửa với những hành lang quanh co nối tiếp nhau, mỗi cửa đều có vệ sĩ canh gác.
 - Khuôn viên phủ chúa rộng. Trong vườn, cây cối um tùm, chim kêu ríu rít, danh hoa đua thắm, thoang thoang mùi hương.
 - Đại đường: nghi trượng thếp vàng, sập thếp vàng, võng điều.... ⇒ uy nghi, sang trọng với những đồ đạc nhân gian chưa từng thấy.
 - Đến nội cung phải qua năm, sáu trướng gấm.
 - Cung cách sinh hoạt: nghi lễ, khuôn phép, cách nói năng của người hầu kẻ hạ....
 - Cao sang, uy quyền tột đỉnh.

⇒ Tác giả đã tái diễn một cách chân thực nhất hiện thực của cuộc sống của chúa Nguyễn: một cuộc sống xa hoa, lộng lẫy, một cuộc sống đầy quyền uy và giàu sang.

Một số chi tiết hình ảnh thể hiện rất đắt giá hiện thực:

- Thế tử - một đứa bé chừng năm, 6 tuổi ngồi chễm chệ trên sập vàng cho thầy thuốc - một cụ già quỳ lạy để rồi thế tử cười và ban cho lời khen "ông này lạy khéo" ⇒ là một chi tiết vừa chân thực vừa hài hước kín đáo: nói lên quyền uy tối thượng của đấng con trời, cháu trời và thân phận nhỏ nhoi, thấp bé của người thầy thuốc. Qua chi tiết đó ta thấy được nhân cách của thế tử cũng như lí giải được phần nào sự lầm than và khổ cực của nhân dân bấy giờ.
- Chi tiết tả cảnh bước vào nơi ở của thế tử: "Ở trong tối om, không thấy có cửa ngõ gì cả. Đi qua độ năm, sáu lần trướng gấm như vậy" ⇒ mặc dù được bao bọc trong nhung lụa nhưng thiếu sinh khí và gió trời.
- Chi tiết bữa cơm sáng với đầy đủ các món ngon vật lạ, đồ dùng: mâm vàng chén bạc ⇒ sự xa hoa quá mức >> sự lầm than cực khổ của nhân dân lúc bấy giờ khi triều đình phong kiến mục rỗng và thối nát.
- Tất cả đồ vật đều được sơn son thếp vàng: chi tiết này ẩn dụ cho quyền lực tột đỉnh của chúa Trịnh. Bởi theo quan niệm ngày xưa hai màu vàng và đỏ là hai màu mà chỉ người có quyền lực cao nhất của mỗi nước mới được sử dụng.

c. Kết bài

- Nêu nhận xét, đánh giá khái quát lại vấn đề.
- Nhấn mạnh và mở rộng vấn đề.

Câu 2: So sánh đoạn trích. Vào phủ chúa Trịnh với một tác phẩm (hoặc đoạn trích) kí khác của văn học trung đại Việt Nam mà anh (chị) đã đọc và nêu nhận xét về nét đặc sắc của đoạn trích này.

Gợi ý làm bài

Các em có thể so sánh với đoạn trích Chuyện cũ trong phủ chúa Trịnh trong Vũ trung tùy bút (đã học ở lớp 9) của Phạm Đình Hổ - người cùng thời với Lê Hữu Trác như sau:

Giống nhau:

Giá trị hiện thực, thái độ của tác giả trước hiện thực của xã hội lúc bấy giờ.

Khác nhau:

- Vào phủ chúa Trịnh (Lê Hữu Trác):

- Nhân việc được triệu về kinh chữa bệnh cho thế tử Trịnh Cán, Lê Hữu Trác đã ghi lại quang cảnh và cuộc sống trong phủ chúa. Tác giả đã vẽ lại một bức tranh sinh động về cuộc sống xa hoa, quyền quý của chúa Trịnh, đồng thời cũng bộc lộ thái độ coi thường danh lợi.
- Viết theo thể kí sự thể hiện cảm xúc, suy nghĩ của tác giả bộc lộ gián tiếp, sâu kín nhưng rất sắc sảo và tinh tế.

- Chuyện cũ trong phủ chúa Trịnh (Phạm Đình Hổ)

- Kể lại những thú vui chơi của Trịnh Sâm: đi chơi ngắm cảnh đẹp, ngự ở các li cung, xây dựng núi non bộ, chậu hoa cây cảnh,... trong phủ chúa, vợ vét chiếm đoạt của cải, tiền bạc của nhân dân cùng với tệ nạn những nhiễu của bọn hoạn quan một cách thô bạo, trắng trợn.
- Viết theo thể tùy bút, nên nhà văn có thể bộc lộ cảm xúc, suy nghĩ nhiều hơn, thậm chí có thể nói trực tiếp ra những suy của mình.

Câu 3: Phân tích đoạn trích Vào phủ Chúa Trịnh (Lê Hữu Trác).

Gợi ý làm bài**a. Mở bài**

- Giới thiệu những nét tiêu biểu về cuộc đời của tác giả Lê Hữu Trác: một tác giả được biết đến không chỉ là một danh y nổi tiếng mà còn là một nhà văn, nhà thơ với những đóng góp đáng ghi nhận cho nền văn học nước nhà.
- Đoạn trích Vào phủ chúa Trịnh ghi lại một lần được truyền tới phủ chúa chữa bệnh cho thế tử đã trở thành một đoạn trích tiêu biểu trong cuốn Thượng kinh kí sự của Lê Hữu Trác.

b. Thân bài**Quang cảnh và cung cách sinh hoạt nơi phủ chúa**

- Quang cảnh nơi phủ chúa:

Vào phủ:

- Phải qua nhiều lần cửa, với “những dãy hành lang quanh co nối nhau liên tiếp”, ở mỗi cửa đều có vệ sĩ canh gác, “ai muốn ra vào phải có thẻ”.
- Vườn hoa: cây cối um tùm, chim kêu ríu rít, danh hoa đua thắm, gió đưa thoang thoang mùi hương.
- Khuôn viên: có điểm “Hậu mã quân túc trực” để chúa sai phái đi truyền lệnh

Trong phủ:

- Những nhà: “Đại đường”, “Quyền bổng”, “Gác tía” với kiệu son vồng điều, đồ nghi trượng sơn son thếp vàng và những đồ đạc nhân gian chưa từng thấy.
- Đồ dùng tiếp khách ăn uống toàn là mâm vàng, chén bạc.

- Nội cung thế tử:

- Phải qua năm sáu lần trướng gấm.

- Trong phòng thấp nền, có sập thếp vàng, ghế rồng sơn son thếp vàng, trên ghế bày nệm gấm, màn là che ngang sân, xung quanh lấp lánh, hương hoa ngào ngạt.

⇒ Lộng lẫy, tráng lệ, thể hiện sự thâm nghiêm và quyền uy tột đỉnh của nhà chúa

- Cung cách sinh hoạt:

- Quyền uy: Khi tác giả được cáo vào phủ: “tên đầy tớ chạy đằng trước hét đường và cáo chạy như ngựa lồng”, “người giữ cửa truyền báo rộn ràng, người có việc qua lại như mắc cửi”
- Nhắc đến chúa và thể tử một cách cung kính: “thánh thượng đang ngự ở đấy, chưa thể yết kiến”, “hầu mạch Đông cung thể tử”, “hầu trà”...
- Khuôn phép, lễ nghi: Tác giả không được thấy mặt chúa, chỉ làm theo mệnh lệnh do quan chánh đường truyền tới, trước khi vào xem bệnh cho thể tử phải lạy bốn lạy, muốn xem thân hình của thể tử phải có viên quan nội thần đến xin phép
- Lắm kẻ hầu người hạ: Chúa Trịnh luôn có phi tần hầu châu chực xung quanh, Thể tử bị bệnh có đến 7, 8 thầy thuốc phục dịch và lúc nào cũng có “mấy người đứng hầu hai bên”

⇒ Cao sang, quyền uy tột đỉnh cùng với cuộc sống hưởng thụ xa hoa đến cực điểm và sự lộng quyền của nhà chúa ⇒ Tác giả không đồng tình với cuộc sống quá no đủ, tiện nghi nhưng thiếu khí trời và tự do.

Tài năng, y đức của Lê Hữu Trác

- Có sự mâu thuẫn, giằng co:

- Hiểu căn bệnh, biết cách chữa trị nhưng sợ chữa có hiệu quả ngay sẽ được chúa tin dùng, bị công danh trói buộc.
- Muốn chữa cầm chừng nhưng lại sợ trái với lương tâm, y đức, sợ phụ lòng cha ông.

- Cuối cùng phẩm chất, lương tâm của người thầy thuốc đã thắng. Ông gạt sang một bên sở thích cá nhân để làm tròn trách nhiệm ⇒ Là một thầy thuốc có lương tâm và đức độ.

- Khinh thường lợi danh, quyền quý, yêu thích tự do và nếp sống thanh đạm, giản dị nơi quê nhà.

- Kể diễn biến sự việc khéo léo, lôi cuốn sự chú ý của người đọc, không bỏ sót những chi tiết nhỏ tạo nên cái thần của cảnh và sự việc.

Nét đặc sắc trong bút pháp kí sự của tác giả

- Quan sát tỉ mỉ (quang cảnh phủ chúa, nơi thể tử Cán ở).
- Ghi chép chân thực.
- Tả cảnh sinh động.
- Tái hiện diễn biến sự việc một cách khéo léo, thu hút sự chú ý của độc giả, kể tỉ mỉ, chi tiết.

c. Kết bài

- Khát quát, nhấn mạnh nội dung và nghệ thuật đoạn trích.
- Mở rộng vấn đề: Đoạn trích ghi chép một cách chân thực cho chúng ta hiểu thêm về cách sống, cách sinh hoạt của vua chúa trong quá khứ dân tộc.

4. Kết luận

Qua bài học, các em nắm được:

- Những nét tiêu biểu về cuộc đời và sự nghiệp của tác giả Lê Hữu Trác.
- Thấy được giá trị hiện thực sâu sắc của tác phẩm.
- Những nét đặc sắc về nghệ thuật được sử dụng trong tác phẩm.
- Phẩm chất, nhân cách thanh cao của tác giả.